PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1720/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ủy ban Vũ trụ Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 137/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược nghiên cứu và ứng dụng công nghệ vũ trụ đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ủy ban Vũ trụ Việt Nam

Ủy ban Vũ trụ Việt Nam là tổ chức tư vấn giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những vấn đề liên ngành trong việc thực hiện Chiến lược nghiên cứu và ứng dụng công nghệ vũ trụ đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Chiến lược).

Ủy ban Vũ trụ Việt Nam có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Vũ trụ Việt Nam

1. Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về chương trình, kế hoạch và các biện pháp thực hiện Chiến lược cho từng thời kỳ.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hòa, phối hợp và đôn đốc các cơ quan có liên quan thực hiện Chiến lược.

3. Đại diện chính thức của Việt Nam tại các tổ chức quốc tế về công nghệ vũ trụ.

4. Định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động của Ủy ban Vũ trụ Việt Nam.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 3. Thành viên Ủy ban Vũ trụ Việt Nam

1. Chủ tịch: Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Các Phó Chủ tịch:

- Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

- 01 Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Các Ủy viên:

- 01 Đại diện Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông;

- 01 Đại diện Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- 01 Đại diện Lãnh đạo Bộ Công thương;

- 01 Đại diện Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- 01 Đại diện Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải;

- Cục trưởng Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Viện trưởng Viện Công nghệ Vũ trụ, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

- 03 nhà khoa học thuộc lĩnh vực công nghệ vũ trụ.

Căn cứ yêu cầu thực tiễn, Chủ tịch Ủy ban Vũ trụ Việt Nam có thể mời các chuyên gia, nhà khoa học, đại diện một số tổ chức chuyên môn về lĩnh vực công nghệ vũ trụ để tư vấn cho Ủy ban.

Các thành viên Ủy ban Vũ trụ Việt Nam làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban Vũ trụ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Vũ trụ Việt Nam và phân công trách nhiệm cho các thành viên Ủy ban, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Ủy ban Vũ trụ Việt Nam có Văn phòng thường trực giúp việc đặt tại Bộ Khoa học và Công nghệ. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng thường trực Ủy ban do Chủ tịch Ủy ban quyết định.

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Ủy ban Vũ trụ Việt Nam được ngân sách nhà nước cấp hàng năm từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ và được tổng hợp chung vào kinh phí của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thành viên Ủy ban Vũ trụ Việt Nam quy định tại Điều 3 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng